

CỤC THUẾ
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC IX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CCTKV09-NVDTPC

Son La, ngày tháng năm

V/v Giới thiệu một số điểm mới
của Luật thuế GTGT.

Kính gửi:

- Người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;
- Các phòng, Đội thuế trực thuộc Chi cục Thuế khu vực IX.

Ngày 26/11/2024, Quốc hội thông qua Luật số 48/2025/QH15, Luật thuế giá trị gia tăng, theo đó một số nội dung mới được quy định tại Luật thuế GTGT như sau:

1. Các quy định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025

1.1. Điều chỉnh đối tượng không chịu thuế GTGT:

Tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 điều chỉnh các quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 như sau:

- Lược bỏ một số đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng

Lược bỏ một số đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định Luật Thuế giá trị gia tăng 2008, bao gồm:

+ Phân bón; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; tàu đánh bắt xa bờ;

+ Lưu ký chứng khoán; dịch vụ tổ chức thị trường của sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán; hoạt động kinh doanh chứng khoán khác...

- Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác đã chế biến thành sản phẩm khác không chịu thuế GTGT phải áp dụng theo Danh mục do Chính phủ quy định.

Theo Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 quy định: Sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Bổ sung hàng hóa nhập khẩu ủng hộ, tài trợ cho phòng chống thiên tai, thảm họa dịch bệnh, chiến tranh theo quy định của Chính phủ là đối tượng không chịu thuế GTGT.

1.2. Sửa đổi quy định giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu

- **Theo quy định Luật Thuế giá trị gia tăng 2008:** Giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là giá nhập tại cửa khẩu cộng với thuế nhập khẩu (nếu có), cộng với

thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và cộng với thuế bảo vệ môi trường (nếu có). Giá nhập tại cửa khẩu được xác định theo quy định về giá tính thuế hàng nhập khẩu.

- Theo quy định Luật Thuế giá trị gia tăng 2024: Giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu sẽ thực hiện theo Điều 7 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024, cụ thể: giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu được sửa đổi là trị giá tính thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu cộng với thuế nhập khẩu cộng với các khoản thuế là thuế nhập khẩu bổ sung theo quy định của pháp luật (nếu có), cộng với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và cộng với thuế bảo vệ môi trường (nếu có).

1.3. Bổ sung giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:
Tại Điều 7 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 bổ sung quy định: Giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng 0 (không).

1.4. Điều chỉnh thuế suất thuế giá trị gia tăng của một số hàng hóa, dịch vụ:

1.4.1. Các sản phẩm không chịu thuế chuyển sang chịu thuế 5%:

- Phân bón;
- Tàu khai thác thủy sản tại vùng biển.

1.4.2. Các sản phẩm áp dụng thuế suất 5% chuyển sang 10%:

- Lâm sản chưa qua chế biến;
- Đường; phụ phẩm trong sản xuất đường, bao gồm gỉ đường, bã mía, bã bunn;
- Các loại thiết bị, dụng cụ chuyên dùng cho giảng dạy, nghiên cứu, thí nghiệm khoa học
- Hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao; biểu diễn nghệ thuật; sản xuất phim; nhập khẩu, phát hành và chiếu phim.

1.5. Bổ sung thêm một số đối tượng áp dụng thuế suất 0%:

Tại Khoản 1 Điều 9 bổ sung thêm một số hàng hóa, dịch vụ sẽ áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%, gồm:

- Vận tải quốc tế;
- Công trình xây dựng, lắp đặt ở nước ngoài, trong khu phi thuế quan;
- Hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh; hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế;
- Dịch vụ xuất khẩu gồm: Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải được sử dụng ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam; Dịch vụ của ngành hàng không, hàng hải cung ứng trực tiếp cho vận tải quốc tế hoặc thông qua đại lý.

1.6. Thay đổi điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng:

1.6.1. Mua vào hàng hóa, dịch vụ dưới 20 triệu đồng phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt

- **Theo quy định Luật Thuế giá trị gia tăng 2008:** hàng hoá, dịch vụ mua từng lần có giá trị dưới 20 triệu đồng thì không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt để được khấu trừ thuế GTGT

- **Theo quy định Luật Thuế giá trị gia tăng 2024:** Tại Khoản 2 Điều 14 quy định, các hàng hóa, dịch vụ mua vào đều phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ.

1.6.2. Bổ sung một số chứng từ đáp ứng điều kiện được khấu trừ thuế GTGT đầu vào

- Tại Khoản 2 Điều 14 quy định điều kiện được khấu trừ thuế GTGT đầu vào: đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, bổ sung các chứng từ phiếu đóng gói, vận đơn, chứng từ bảo hiểm hàng hóa (nếu có); trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ thì được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

1.7. Bổ sung thêm trường hợp hoàn thuế giá trị gia tăng:

- Tại Khoản 3 Điều 15, bổ sung trường hợp được hoàn thuế GTGT: Cơ sở kinh doanh chỉ sản xuất hàng hóa, cung cấp dịch vụ chịu thuế suất thuế giá trị gia tăng 5% nếu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên sau 12 tháng liên tục hoặc 04 quý liên tục thì được hoàn thuế giá trị gia tăng.

2. Quy định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026: Bổ sung quy định, hàng hóa, dịch vụ của hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh có mức doanh thu hằng năm **từ 200 triệu đồng trở xuống** thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Chi cục Thuế khu vực IX thông báo để người nộp thuế biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, liên hệ Chi cục Thuế khu vực IX (*địa bàn tỉnh Sơn La: phòng Quản lý hỗ trợ doanh nghiệp, số điện thoại: 02123 752 289; Phòng thuế cá nhân, hộ kinh doanh và thu khác, số điện thoại: 02123 751 985. Địa bàn tỉnh Điện Biên, số điện thoại: 02153 834 343. Địa bàn tỉnh Lai Châu, số điện thoại: 02136 299 299*) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Sơn La;
- UBND tỉnh Điện Biên; | Báo cáo
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Lãnh đạo CCTKV09;
- Trang thông tin điện tử CCT;
- Lưu: VT, NVDTPC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Trần Mạnh Cường